

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN CHÂU
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 90/2018/HS-ST
Ngày 05-10-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Minh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Thả;

2. Ông Nguyễn Văn Thương.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Quyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Hào - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 86/2018/TLST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 92/2018/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1980 tại Campuchia; Nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: Ấp Tà D, xã Tân Th, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Làm mướn; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Con ông Nguyễn Văn N (đã chết) và bà Trần Thị S (đã chết); Có vợ tên Nguyễn Thị C, sinh năm 1982 (đã chết); Có 04 người con, lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2008; Tiền án, tiền sự: Không có; Bị cáo tại ngoại (Có mặt).

Bị hại: Chị Nguyễn Thị C, sinh năm 1982; nơi cư trú: Ấp Tà D, xã Tân Th, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của chị C:

- Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1950; nơi cư trú: Ấp Tà D, xã Tân Th, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Cháu Nguyễn Văn M, sinh năm 1999; nơi cư trú: Ấp Tà D, xã Tân Th, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Cháu Nguyễn Thị G, sinh năm 2001; nơi cư trú: Ấp Tà D, xã Tân Th, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Cháu Nguyễn Thị Nh, sinh năm 2003; nơi cư trú: Ấp Tà D, xã Tân Th, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Cháu Nguyễn Văn V, sinh năm 2008; nơi cư trú: Ấp Tà D, xã Tân Th, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

Người giám hộ cho cháu G, Nh và V: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1950; nơi cư trú: Ấp Tà D, xã Tân Th, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 15 phút, ngày 12/4/2018, Nguyễn Văn T, không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô biển số 70K1-280.48 có dung tích xi lanh 109 cm³, chở vợ là chị Nguyễn Thị C, sinh năm 1982 và con là Nguyễn Văn V, sinh năm 2008 lưu thông trên đường Lê Duẩn theo hướng từ Ủy ban nhân dân thị trấn Tân Châu về hướng xã Suối D, huyện Tân Châu. Khi đến địa phận tổ 11, khu phố 3, thị trấn Tân Ch, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, do không chú ý quan sát, lấn sang phần đường bên trái hướng đi, đụng vào dây phân cách giữa đường té ngã, va chạm với xe mô tô biển số 70K1-068.21 do chị Lâm Thị Ngọc Th, sinh năm 1969 điều khiển và xe mô tô biển số 61E1-110.02 do Mã Văn G, sinh năm 1979 điều khiển lưu thông theo chiều ngược lại. Tai nạn xảy ra làm chị C tử vong, những người còn lại bị thương nhẹ, đưa đi cấp cứu và đã bình phục.

* Kết quả khám nghiệm hiện trường: Hiện trường xảy ra tai nạn trên tuyến đường nhựa Lê Duẩn, thuộc tổ 11, khu phố 3, thị trấn Tân Ch, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh;

Mặt đường rộng 7,60m; Vị trí số 1 là đầu vết cày có chiều hướng từ xã Suối Dây về thị trấn Tân Châu, đo vào lề là 4,50m, chiều dài vết cày 8,40m;

Vị trí số 2 là xe mô tô biển số 70K1-068.21 ngã sang phải, đầu xe hướng chệch vào lề trái, đo trực trước vào lề là 6,15m, trực sau vào lề là 5m;

Vị trí số 3 là đầu vết cày có chiều hướng từ xã Suối D về thị trấn Tân Ch, đo vào lề là 2,35m;

Vị trí số 4 là xe mô tô biển số 61E1-110.02, đo trực trước vào lề là 2,35m, trực sau vào lề là 2,55m;

Vị trí số 5 là đầu vết cày có chiều hướng từ thị trấn Tân Ch về xã Suối D, đo vào lề là 4,35m, dài 0,50m;

Vị trí số 6 là xe mô tô biển số 70K1-280.48, đo trực trước vào lề là 4,65m, trực sau vào lề là 3,80m.

Tại đầu dây phân cách nơi xảy ra tai nạn có vết bong tróc xi măng.

* Kết quả khám nghiệm phương tiện:

Kiểm tra phương tiện xe mô tô biển số 70K1-280.48, dấu vết thể hiện: Đầu tay cầm bên trái có vết mài mòn; Càng để chân bên trái cong về sau, đầu càng bị mài mòn, mặt dưới càng chân giữa có bám chất bụi màu trắng; Mặt ngoài phuộc trước có bám chất bụi màu đen; Vành xe bánh trước và bánh sau biến dạng từ ngoài vào trong, lốp xe bị mất hơi; Công tắc đèn chuyển hướng ở vị trí đóng; Hệ thống phanh có tác dụng.

* Kết luận giám định: Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 346, ngày 11/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: Nạn nhân Nguyễn Thị C tử vong do chấn thương vùng ngực, bụng vỡ tĩnh mạch chủ dưới, vỡ gan.

* Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: 01 xe mô tô biển số 70K1-280.48, tình trạng xe bị hư hỏng.

* Về bồi thường thiệt hại: Cha ruột của chị Nguyễn Thị C là ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1950, ngụ ấp Tà D, xã Tân Th, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và không yêu cầu Nguyễn Văn T bồi thường. Chị Lâm Thị Ngọc Th và anh Mã Văn G đã có đơn từ chối giám định thương tật và không yêu cầu Nguyễn Văn T bồi thường.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, vật chứng bị thu giữ như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đã nêu.

Tại bản cáo trạng số 88/QĐ/KSĐT ngày 24 tháng 8 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 12 tháng đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 đến 30 tháng.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng, tài sản thu giữ trong vụ án theo quy định pháp luật.

- Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận đại diện hợp pháp cho bị hại không yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn T bồi thường.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo Nguyễn Văn T xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai vào khoảng 10 giờ 15 phút, ngày 12/4/2018, bị cáo Nguyễn Văn T, không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô biển số 70K1-280.48 chở vợ là Nguyễn Thị C và con trai Nguyễn Văn V, sinh năm 2008 lưu thông trên đường Lê Duẩn theo hướng từ Ủy ban nhân dân thị trấn Tân Ch về xã Suối D. Khi đến địa phận tổ 11, khu phố 3, thị trấn Tân Ch, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, bị cáo điều khiển xe lấn sang phần đường bên trái hướng đi và đụng vào dây phân cách giữa đường té ngã, va chạm với xe mô tô biển số 70K1-068.21 của chị Lâm Thị Ngọc Th và xe mô tô biển số 61E1-110.02 của anh Mã Văn G đang lưu thông theo chiều ngược lại.

Hậu quả làm chị Nguyễn Thị C tử vong, những người còn lại bị thương nhẹ và không yêu cầu giám định. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai người làm chứng cùng với vật chứng và các tài liệu khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Kết luận giám định: Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 346, ngày 11/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: Nạn nhân Nguyễn Thị C tử vong do chấn thương vùng ngực, bụng vỡ tĩnh mạch chủ dưới, vỡ gan.

Do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự như luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ.

[3] Hành vi của Nguyễn Văn T là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ, được quy định tại khoản 11, Điều 8; Khoản 5 Điều 14 Luật giao thông đường bộ, gây hậu quả nghiêm trọng làm chết 01 người nên phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình gây ra.

Khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến các yếu tố về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo T là rất nghiêm trọng lẽ ra phải xử mức án tù giam mới tương xứng với hành vi phạm tội, tuy nhiên cũng cần xem xét đến mối quan hệ giữa bị cáo và bị hại là vợ chồng, là người hồi hương từ Campuchia về Việt Nam sinh sống có hoàn cảnh kinh tế rất khó khăn, không có nghề nghiệp ổn định. Sau khi bị hại (vợ) chết thì bị cáo là lao động chính nuôi 04 người con và người cha vợ già yếu, bệnh tật. Về nhân thân thì chưa có tiền án, tiền sự; từ ngày về sống tại đại phương thì chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú, bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có nơi cư trú rõ ràng nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, cho bị cáo hưởng án treo cũng không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, đồng thời cũng đủ tác dụng giáo dục răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về xử lý vật chứng: 01 xe mô tô hiệu Honda biển số 70K1-280.48, số máy JA36E0032640, số khung RLHJA3615EY010597, tình trạng xe bị hư hỏng, là của bị cáo T, nên căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa hôm nay, người đại diện hợp pháp cho bị hại không yêu cầu bị cáo T bồi thường nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 03 (ba) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Giao bị cáo T cho Ủy ban nhân dân xã Tân Th, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách;

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả cho bị cáo Nguyễn Văn T 01 xe mô tô hiệu Honda biển số 70K1-280.48, số máy JA36E0032640, số khung RLHJA3615EY010597, tình trạng xe bị hư hỏng.

(Vật chứng đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh).

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 591 Bộ luật Dân sự: Ghi nhận người đại diện hợp pháp cho bị hại không yêu cầu bị cáo T bồi thường thiệt hại.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng, tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Án hình sự sơ thẩm công khai, báo cho bị cáo Nguyễn Văn T, đại diện hợp pháp cho bị hại biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Riêng anh M được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Châu;
- Chi cục THADS huyện Tân Châu;
- THA phạt tù;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

- Công an tỉnh Tây Ninh - Phòng PV27;
- CQĐT Công an huyện Tân Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu tập án, hồ sơ.

Phạm Minh Tuấn